| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BĐ, TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh P** |
| Số: 02/2023/QĐST- DS | |

*BĐ, ngày 11 tháng 01 năm 2023*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**-** Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

**-** Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 273/2022/TLST –DS ngày 07 tháng 11 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và  không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn*: **Ngô Thị Bích H**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp Long Thạnh, xã LH, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn*: **Nguyễn Hồng P,** sinh năm 1975.

**Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Ấp Tân Hưng, xã CH, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Hồng P và bà Nguyễn Thị H1 thừa nhận còn nợ bà Ngô Thị Bích H số tiền nợ vay là 950.000.000 đồng (Chín trăm năm mươi triệu đồng). Trong đó, vốn gốc là 850.000.000 đồng (Tám trăm năm mươi triệu đồng); Tiền lãi là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Ông Nguyễn Hồng P và bà Nguyễn Thị H1 có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Ngô Thị Bích H số tiền 950.000.000 đồng (Chín trăm năm mươi triệu đồng) vào ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (Ngày 11/01/2023).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Hồng P và bà Nguyễn Thị H1 phải liên đới chịu số tiền là 10.125.000 đồng (Mười triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Bà Ngô Thị Bích H phải chịu số tiền 10.125.000 đồng (Mười triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Ngô Thị Bích H đã nộp 23.482.500 đồng (Hai mươi ba triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0010272 ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Như vậy, bà Ngô Thị Bích H được hoàn lại số tiền chênh lệch còn lại là 13.357.500 đồng (Mười ba triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
**(Đã ký)**

**Nguyễn Đăng Phi**